Ngày soạn:11/04/2025

**§ 3: PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ ĐA THỨC MỘT BIẾN**

**Thời gian thực hiện: 3 tiết ( Tiết 77,78,79)**

**I.Mục tiêu:**

**1. Về kiến thức**:

– Thực hiện phép tính cộng, trừ hai đa thức

– Nhận biết các tính chất của phép cộng đa thức

– Vận dụng các tính chất của phép cộng đa thức trong tính toán.

**2. Về năng lực:**

**Năng lực chung:**- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá  
- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm  
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong thực hành, vận dụng.  
**Năng lực riêng:**- Nhận biết được cách cộng, trừ hai đa thức một biến

- Thực hiện được các phép tính trên đa thức

- Giải các dạng toán thực tế liên quan đến cộng, trừ đa thức

**3.Về phẩm chất:**- Cóý thức học tập, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo, có ý thức làm việc nhóm.  
- Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, có trách nhiệm, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV.  
- Hình thành tư duy logic, lập luận chặt chẽ, và linh hoạt trong quá trình suy nghĩ.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (7 phút)

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:**  - Giúp học sinh thấy được một số lí do cho việc xuất hiện kiến thức mới đó là cộng hai đa thức một biến. | |
| Nội dung: Giáo viên đưa tình huống tính tổng diện tích các mặt của hình hộp chữ nhật có độ dài hai cạnh đáy là (m), (m) và chiều cao là 2(m). | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:** GV yêu cầu HS hoạt động, tính diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Trình bày kết quả  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV mời 2 học sinh lên trình bày.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS, chính xác hóa các đáp án.  - GV đặt vấn đề vào bài mới: Phép cộng, phép trừ hai đa thức một biến được thực hiện như thế nào? | Diện tích xung quanh của hình hộp chữ nhật là:  Diện tích 2 đáy là:  Tổng diện tích các mặt của hình hộp chữ nhật là: |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới ( 83 phút )**

**Hoạt động 2.1: Cộng hai đa thức một biến theo cột dọc** (10 phút)

2.1.1. **Cộng hai đơn thức có cùng số mũ của biến**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** - Nêu được quy tắc cộng hai đơn thức có cùng số mũ của biến | |
| **Nội dung:**- Học sinh làm hoạt động 1 | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - GV yêu cầu học sinh đọc và thực hiện hoạt động 1 trong SGK  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn  - HS làm hoạt động 1 ra vở  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV gọi 2 HS lên bảng trình bày, 1 HS khái quát quy tắc.  - HS cả lớp quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV khái quát lại quy tắc cộng hai đơn thức có cùng số mũ của biến: Để cộng hai đơn thức có cùng số mũ của biến, ta cộng hai hệ số và giữ nguyên phần biến. | **I. CỘNG HAI ĐA THỨC MỘT BIẾN**    a)    b) Quy tắc: Để cộng hai đơn thức có cùng số mũ của biến, ta cộng hai hệ số và giữ nguyên phần biến. |

**2.1.2. Cộng hai đa thức có cùng số mũ của biến.** ( 10 phút)

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** - Kích hoạt kiến thức về sắp xếp các đa thức theo số mũ giảm dần của biến, từ đó biết sắp xếp các đơn thức theo cột và cộng các đơn thức đó theo cột dọc. | |
| **Nội dung:**- Làm hoạt động 2, ví dụ 1, ví dụ 2, luyện tập 1. | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - Hoạt động theo cặp làm Hoạt động 2 (SGK trang 54)  - Hoạt động cá nhân ví dụ 1 (SGK trang 55).  - - Hoạt động cặp đôi ví dụ 2, luyện tập 1 (SGK trang 55).  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Lời giải Hoạt động 2.  - Kết quả ví dụ 1, ví dụ 2, luyện tập 1.  - HS cả lớp theo dõi, nhận xét lần lượt từng câu.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS.  - Nêu chú ý về cách cộng hai đa thức theo cột dọc. | a)    b)   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Đa thức | Đơn thức chứa | Đơn thức chứa | Sos hạng tự do | |  |  |  |  | |  |  |  | 1 | |  |  |  | 5 |   c)  Nhận xét: (SGK trang 55)          Chú ý: Khi cộng đa thức theo cột dọc, nếu một đa thức khuyết số mũ nào của biến thì khi viết đa thức đó ta bỏ trống cột tương ứng với số mũ trên.    Bạn Dũng viết chưa đúng, bạn sắp xếp sai vị trí các đơn thức. Kết quả đúng là: |

**Hoạt động 2.2: Cộng hai đa thức một biến theo hàng ngang** (20 phút)

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:**  - Kích hoạt vốn kiến thức về sắp xếp các đa thức theo soosmux giảm dần của biến, Viết tổng theo hàng ngang, nhóm các đơn thức có cùng số mũ của biến từ đó đi đến cách cộng hai đa thức một biến theo hàng ngang. | |
| **Nội dung:**- Thực hiện hoạt động 3, ví dụ 3, luyện tập 2 (SGK trang 56) | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - HS làm việc cá nhân hoạt động 3 (SGK trang 56) từ đó đưa ra cách cộng hai đa thức một biến theo hàng ngang  - HS làm việc cặp đôi ví dụ 3 và hoạt động 2 (SGK trang 56)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV yêu cầu HS đứng tại chỗ trình bày hoạt động 3, GV viết lên bảng.  - GV yêu cầu 2 HS lên bảng trình bày ví dụ 3 và luyện tập 2.  - HS cả lớp quan sát và nhận xét lần lượt từng câu.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa kết quả, đưa ra cách cộng hai đa thức một biến theo hàng ngang. | a)    b)  c)  d)    Nhận xét: (SGK trang 56)  SGK trang 56      Cách 1: Cộng theo cột dọc    Cách 2: Cộng theo hàng ngang |
|  |  |

**2.3. Trừ hai đa thức một biến**

**2.3.1 Trừ hai đa thức một biến theo cột dọc** (20 phút)

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:**- HS nêu được quy tắc trừ hai đơn thức có cùng số mũ của biến từ đó đi đến cách trừ hai đa thức một biến theo cột dọc | |
| **Nội dung:**- HS thực hiện hoạt động 4, hoạt động 5, ví dụ 4, ví dụ 5, luyện tập 3. | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - Thực hiện hoạt động 4, hoạt động 5, ví dụ 4, ví dụ 5, luyện tập 3 (SGK trang 57-58)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS thực hiện hoạt động 4, hoạt động 5 theo cá nhân.  - HS thực hiện ví dụ 4, ví dụ 5, luyện tập 3 theo cặp đôi.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV yêu cầu 2 HS đứng tại chỗ thực hiện hoạt động 4, hoạt động 5.  - Ví dụ 4,ví dụ 5 HS đọc trong SGK.  - GV yêu cầu 2 HS lên bảng thực hiện luyện tập 3.  - Các HS khác theo dõi, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa kết quả của các hoạt động trên, từ đó rút ra cách trừ hai đa thức theo cột dọc. | **II. TRỪ HAI ĐA THỨC MỘT BIẾN**    a)  b) Quy tắc: Để trừ hai đơn thức có cùng số mũ của biên ta trừ hai hệ số và giữ nguyên phần biến.    a)  b)   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Đa thức | Đơn thức chứa | Đơn thức chứa | Số hạng tự do | |  |  |  | 1 | |  |  |  | 3 | |  |  |  | -2 |   c)  Nhận xét: SGK trang 57 |

**Hoạt động 2.3.2: Trừ hai đa thức một biến theo hàng ngang** (23 phút)

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:**- HS nắm rõ và vận dụng được quy tắc trừ hai đa thức theo hàng ngang | |
| **Nội dung:**- HS thực hiện hoạt động 6, ví dụ 6, luyện tập 4 SGK trang 58, 59 | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - HS thực hiện hoạt động 6 theo nhóm cặp đôi.  - HS thực hiện ví dụ 6 và luyện tập 4 theo cá nhân.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Đại diện 1 nhóm đứng tại chỗ trình bày kết quả của HDD6, GV viết lên bảng từ đó đi đến nhận xét cách trừ hai đa thức một biến theo hàng ngang.  - GV gọi hai HS lên bảng thực hiện ví dụ 6 và luyện tập 4.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa kết quả. Đưa ra cách trừ hai đa thức một biến theo hàng ngang. | a)  b)  c)  d)    Nhận xét: SGK (trang 58-59)          Cách 1: Trừ theo cột dọc    Cách 2: Trừ theo hàng ngang |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập** (khoảng 45 phút)

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** - Củng cố và khắc sâu quy tắc cộng, trừ hai đa thức một biến theo cả hai cách | |
| **Nội dung:**  **-** HS tổng hợp lại quy tắc bằng sơ đồ tư duy  **-** HS được yêu cầu làm các bài tập từ 1 đến 5 SGK trang 59. | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  **-** GV yêu cầu học sinh thực hiện hoạt động cặp đôi, kiểm tra chéo nhau 4 quy tắc cộng, trừ hai đa thức bằng 2 cách. Sau đó GV chiếu sơ đồ tư duy nhấn mạnh và khắc sâu kiến thức.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - Cả lớp theo dõi và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - Chốt lại các kiến thức cần nhớ của bài. | **I. Kiến thức cần nhớ**  **Sơ đồ tư duy** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  GV giao nhiệm vụ: Làm bài tập 1, 2 (SGK trang 59)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên.  - Hướng dẫn, hỗ trợ:  Làm bằng cả 2 cách.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu 2 HS lên trình bày lần lượt các bài, lưu ý chọn cả bài tốt và chưa tốt.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa kết quả của hoạt động và đánh giá hoạt động. | **II. Bài tập**  **Dạng 1 : Cộng, trừ hai đa thức**  **Bài 1(SGK trang 59)**    a)    b) **Bài 2: (SGK trang 59**)    - Tổng  của hai đa thức là:    Vậy bậc của  là 4  - Hiệu  của hai đa thức trên là:    Vậy bậc của hiệu là 5. |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 3:**  - Làm bài tập 3,4,5 SGK trang 59.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  - HS thực hiện yêu cầu trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 3:**  - GV yêu cầu 3 Hs lên bảng trình bày.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Dạng 2: Bài toán thực tế**  **Bài 3 (SGK trang 59)**  a) Hết kì hạn 1 năm, số tiền bác Ngọc có được kể cả gốc và lãi ở ngân hàng thứ hai là:  (triệu)  b) Hết kì hạn 1 năm, số tiền bác Ngọc có được kể cả gốc và lãi ở ngân hàng thứ nhất là:  (triệu)  Hết kì hạn 1 năm, số tiền bác Ngọc có được kể cả gốc và lãi ở cả hai ngân hàng là: (triệu)  **Bài 4(SGK trang 59)**  Khi rót nước từ can sang bể, mực nước cao h(cm) thì nước trong bể có dạng hình hộp chữ nhật với đáy là hình vuông có cạnh 20cm.  Đổi    Thể tích nước khi rót sang bể là:    Vậy thể tích nước trong can còn lại là:    **Bài 5(SGK trang 59)**  Hai bạn Minh và Quân nói chưa đúng.  Ví dụ:  Cho 2 đa thức    Bậc của tổng hai đa thức là 1  Cho 2 đa thức    Bậc của hiệu 2 đa thức là 2 |